

CÔNG TY CP VẬT TƯ BƯU ĐIỆN
POTMASCO



TÀI LIỆU HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2023

TP.Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 06 năm 2023



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ BƯU ĐIỆN

Địa chỉ: 270 Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại: (028) 3864 0021 Fax: (028) 3864 1020 Website: <http://potmasco.com.vn>

DANH MỤC TÀI LIỆU

1. Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;
2. Dự thảo Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;
3. Dự thảo Quy chế Bầu cử thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2020 – 2025;
4. Báo cáo của HĐQT năm 2022 và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2023;
5. Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023;
6. Báo cáo hoạt động kiểm soát năm 2022 và kế hoạch công tác năm 2023 của BKS;
7. Báo cáo Tài chính đã kiểm toán năm 2022;
8. Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ và chia cổ tức năm 2022;
9. Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 & Phương án chi trả thù lao kiêm nhiệm HĐQT và BKS năm 2023;
10. Tờ trình về việc miễn nhiệm, bổ nhiệm bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2020 – 2025;
11. Tờ trình về việc đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty.
12. Dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023.

CHƯƠNG TRÌNH DỰ KIẾN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ BƯU ĐIỆN
Thời gian: 08h30 ngày 23 tháng 06 năm 2023
Địa điểm: Công ty CP Vật tư Bưu Điện
– 270 Lý Thường Kiệt, P14, Q10, TP.Hồ Chí Minh

THỜI GIAN	NỘI DUNG	THỰC HIỆN
08h00 – 08h30	Cổ đông đăng ký tham dự họp: <ul style="list-style-type: none"> - Đón tiếp cổ đông, khách mời. - Đăng ký danh sách cổ đông, kiểm tra tư cách, xác nhận số cổ phần. - Phát tài liệu họp. 	Ban kiểm tra tư cách cổ đông
08h30 – 08h40	Nghi thức khai mạc Đại hội: <ul style="list-style-type: none"> - Tuyên bố lý do. - Giới thiệu đại biểu. - Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông 	Ông Phạm Công Bình Bà Trần Thuý Ngân
08h40 – 08h50	Giới thiệu và biểu quyết thông qua danh sách: <ul style="list-style-type: none"> - Chủ tịch đoàn. - Ban thư ký Đại hội. - Ban kiểm phiếu. 	Ông Phạm Công Bình
08h50 – 09h15	Thông qua Chương trình làm việc của Đại hội – Biểu quyết. Thông qua Dự thảo Quy chế làm việc của Đại hội – Biểu quyết. Thông qua Dự thảo Quy chế bầu cử - Biểu quyết.	Ông Phạm Công Bình
09h15 – 09h45	Trình bày các Báo cáo Đại hội	
	1. Báo cáo của HĐQT về chỉ tiêu kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2023	Ông Ngô Xuân Trường Chủ tịch HĐQT.
	2. Báo cáo của TGD về kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và Kế hoạch SXKD năm 2023	Ông Phan Thắng Tổng Giám Đốc
	3. Báo cáo kiểm soát hoạt động năm 2022 và Kế hoạch công tác năm 2023 của Ban Kiểm Soát	Bà Trần Thuý Ngân
	4. Báo cáo tài chính năm 2022 (đã kiểm toán)	Bà Nguyễn Thị Thanh Hiền Kế toán trưởng

	Trình bày các Tờ trình Đại hội	
09h45 – 10h00	1. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ và chia cổ tức năm 2022	MC
	2. Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2023; Phương án chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2023	MC
	3. Tờ trình miễn nhiệm và bổ nhiệm 02 thành viên Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2020 - 2025	MC
	4. Tờ trình về việc đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty.	MC
10h00 – 10h15	Đại hội thảo luận và tiến hành biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình Đại hội Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết	Đoàn Chủ tọa Ban kiểm phiếu
10h15 – 10h30	Hướng dẫn bầu cử, tiến hành bầu cử.	Bà Nguyễn Thị Thanh Hiền
10h30 – 10h40	Đại hội nghỉ giải lao, Ban kiểm phiếu làm việc	
10h40 – 11h00	Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết	Bà Nguyễn Thị Thanh Hiền
11h00 – 11h15	Đọc dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ Đại hội Biểu quyết thông qua Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ	Bà Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh
11h15 – 11h20	Tuyên bố bế mạc.	Đoàn Chủ Tọa

Thành phần Dự kiến:

I. Đoàn Chủ tọa:

- | | | |
|------------------------|---------------------------------------|-------------------|
| 1. Ông Ngô Xuân Trường | - Chủ tịch HĐQT Công ty | - Chủ tọa. |
| 2. Ông Phan Thắng | - Phó Chủ tịch HĐQT kiêm TGD Công ty. | |
| 3. Ông Trần Xuân Hoà | - Thành viên HĐQT Công ty. | |
| 4. Ông Đoàn Minh Đôn | - Thành viên HĐQT Công ty. | |
| 5. Ông Nguyễn Đắc Thọ | - Tổng giám đốc Công ty. | |

II. Ban Kiểm Tra Tư Cách Cổ Đông:

- | | |
|-----------------------------|--------------|
| 1. Bà Trần Thuý Ngân | - Trưởng ban |
| 2. Bà Nguyễn Thị Thanh Hiền | - Thành viên |

3. Bà Trần Thị Kim Phúc - Thành viên

4. Bà Trương Thị Nhung - Thành viên

III. Ban Kiểm Phiếu:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Hiền - Trưởng Ban

2. Bà Trương Thị Nhung - Thành viên

3. Bà Hồ Thuỵ Tú Trâm - Thành viên

4. Ông Lê Ngọc Hùng - Thành viên

Hỗ trợ Ban kiểm phiếu:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng - Nhân viên Trung tâm KD Viễn Thông

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Nhân viên Phòng Tài Chính - Kế Toán

3. Ông Nguyễn Văn Nông - Nhân viên Phòng Pháp Chế - Tổng Hợp

4. Bà Đoàn Thị Công Thanh - Nhân viên Trung Tâm KDDV Mặt Bằng

IV. Ban Thư Ký Đại Hội:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh - Trưởng ban

2. Bà Nguyễn Dương Thanh Vy - Thành viên

V. Dẫn chương trình Đại Hội: Ông Phạm Công Bình



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ BƯU ĐIỆN

Địa chỉ: 270 Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại: (028) 3864 0021 Fax: (028) 3864 1020 Website: <http://potmasco.com.vn>

DỰ THẢO

QUY CHẾ LÀM VIỆC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ BƯU ĐIỆN

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2020;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Vật tư Bưu Điện đã thông qua Đại hội đồng cổ đông ngày 29/6/2007 và sửa đổi, bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 ngày 26/11/2021;

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Vật tư Bưu điện diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội như sau:

Điều 1. Mục đích

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên của Công ty Cổ phần Vật tư Bưu điện diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các nghị quyết của ĐHĐCĐ thể hiện ý chí thống nhất của ĐHĐCĐ, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi

- **Đối tượng áp dụng:** Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) của cổ đông đang sở hữu cổ phiếu Công ty Cổ phần Vật tư Bưu điện và khách mời tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Vật tư Bưu điện đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc Ban tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Vật tư Bưu điện.

Điều 3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt

- Công ty : Công ty Cổ phần Vật tư Bưu điện
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BTC : Ban Ban chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông

- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết¹.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên.
- Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này, đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà ĐHĐCĐ lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

Điều 5. Đại biểu tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- Tất cả cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 11/05/2023 đều có quyền tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự ĐHĐCĐ. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.

Điều 6. Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (*trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý*).

Điều 7. Chủ tọa và Đoàn chủ tọa

- Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập.
- Đoàn chủ tọa gồm 05 người, bao gồm 01 Chủ tọa và 04 Thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập hoặc chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm Chủ tọa Đại hội. Cụ thể như sau:

STT	Tên thành viên	Chức vụ
1	Ngô Xuân Trường	Chủ tịch Hội đồng quản trị - Chủ tọa
2	Phan Thắng	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm TGD Công ty

¹ Khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty

3	Trần Xuân Hoà	Thành viên Hội đồng quản trị
4	Đoàn Minh Đôn	Thành viên Hội đồng quản trị
5	Nguyễn Đắc Thọ	Thành viên Hội đồng quản trị

- Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa Đại hội theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trưởng Ban Kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất sẽ làm Chủ tọa cuộc họp.
- Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.
- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa:
 - Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua;
 - Phân công, giới thiệu đại diện thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát Công ty trình bày các báo cáo tại Đại hội;
 - Giới thiệu thành phần Ban kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết;
 - Giới thiệu thành phần Ban chủ tọa để Đại hội biểu quyết (nếu có);
 - Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại Hội;
 - Trả lời và ghi nhận những vấn đề thuộc nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua;
 - Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại hội;
 - Phê chuẩn, ban hành các văn bản, kết quả, biên bản, nghị quyết của Đại hội sau khi kết thúc Đại hội;
 - Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

Điều 8. Ban kiểm tra tư cách đại biểu

- Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 04 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 03 thành viên, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình. Ban kiểm tra tư cách đại biểu do Chủ tọa giới thiệu cụ thể như sau:

STT	Tên thành viên	Chức vụ
1	Trần Thuý Ngân	Trưởng ban – Trưởng BKS, PGĐ.TTKD

2	Nguyễn Thị Thanh Hiền	Thành viên – Kế toán trưởng
3	Hồ Thuy Tú Trâm	Thành viên – NV.Phòng Tài Chính – Kế Toán
4	Trương Thị Nhung	Thành viên – NV.Trung tâm Kinh Doanh

- Nhiệm vụ:

- Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông dự họp;
- Nhận giấy tờ của cổ đông (nếu phát sinh), đối chiếu kiểm tra tính hợp lệ của cổ đông tham dự;
- Báo cáo trước ĐHĐCĐ về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước khi ĐHĐCĐ chính thức tiến hành;
- Phối hợp với Ban kiểm phiếu để hướng dẫn, hỗ trợ và giám sát biểu quyết.

Điều 9. Ban Thư ký Đại hội:

- Ban thư ký của Đại hội bao gồm một hoặc một số người do Chủ tọa chỉ định, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tọa. Ban Thư ký do Chủ tọa giới thiệu cụ thể như sau:

STT	Tên thành viên	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh	Trưởng Ban – PGĐ Trung tâm KD Viễn Thông
2	Nguyễn Dương Thanh Vy	Thành viên – Nhân viên Phòng PCTH

- Nhiệm vụ:

- Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến (nếu có) của các đại biểu tham dự, chuyển Đoàn Chủ tọa quyết định;
- Ghi chép Biên bản họp ĐHĐCĐ một cách đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội;
- Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo Biên bản họp Đại Hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại Hội.

Điều 10. Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu gồm 04 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 03 Thành viên.
- Ban kiểm phiếu bao gồm:

STT	Tên thành viên	Ghi chú
1	Trần Thị Kim Phúc	Trưởng ban – Phó GD.TTKD-XNK

2	Lê Ngọc Hùng	Thành viên – Phó GD TTKDDV Mặt Bằng
3	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	Thành viên – Nhân viên P.TCKT
4	Trương Thị Nhung	Thành viên – Nhân viên TTKD

- Nhiệm vụ:

- Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, ĐHĐCĐ khi thực hiện nhiệm vụ của mình;
- Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội;
- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký;
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

Điều 11. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung ĐHĐCĐ;
- Chỉ có Đại biểu mới được tham gia thảo luận;

2. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:

- Trên cơ sở đặt câu hỏi của Đại biểu, chủ tọa hoặc thành viên do chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến Đại biểu;
- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

Điều 12. Biểu quyết tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai bằng phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện.

Mỗi cổ đông được cấp một (01) phiếu biểu quyết trong đó ghi số cổ phần có quyền biểu quyết (sở hữu và uỷ quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Vật tư Bưu Điện.

Cổ đông nếu vì lý do cá nhân mà không tham dự và/hoặc ra về trước lúc biểu quyết mà không thông báo với Đoàn chủ tọa thì được coi như tán thành tất cả nội dung biểu quyết của Đại hội kể từ thời điểm ra về.

2. Thể lệ biểu quyết:

- Cú 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết.
- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 11/05/2023) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: 1.800.000 cổ phần tương đương với 1.800.000 quyền biểu quyết.
- Mỗi quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có đại diện từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý của từ 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Lưu ý:
 - Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020).
 - Cổ đông/ đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

3. Ghi nhận kết quả biểu quyết

Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra, tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả kiểm phiếu của từng vấn đề theo nội dung chương trình đại hội. Kết quả kiểm phiếu sẽ được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

Điều 13. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại Hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại Hội.

Điều 14. Thi hành Quy chế

Quy chế này được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và có hiệu lực thi hành ngay khi Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Vật tư Bưu điện biểu quyết thông qua.

Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

NGÔ XUÂN TRƯỜNG

DỰ THẢO

**QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ BỔ SUNG
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT (BKS)
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ BƯU ĐIỆN**

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2020;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Vật tư Bưu Điện đã thông qua Đại hội đồng cổ đông ngày 29/6/2007 và sửa đổi, bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 ngày 26/11/2021;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm Soát Công ty cổ phần Vật tư Bưu Điện đã được thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 ngày 26/11/2021;

Ban Kiểm phiếu Đại hội công bố Quy chế đề cử, ứng cử bầu thành viên Ban kiểm soát tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 - Công ty Cổ phần Vật tư Bưu điện như sau:

I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt

- Công ty : Công ty Cổ phần Vật tư Bưu điện
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

II. Chủ tọa tại đại hội:

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử và ứng cử vào BKS;
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu;
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có).

III. Quy chế, cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên BKS:

(theo Điều 36 - Điều lệ Công ty và Điều 7; Điều 8 – Quy chế hoạt động của BKS)

- Số lượng thành viên HĐQT cần bổ sung : 02 người
- Nhiệm kỳ : 2020 – 2025
- Số lượng ứng cử viên HĐQT tối đa : không hạn chế

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị.

Trường hợp số lượng ứng cử viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, BKS đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của BKS. Việc BKS đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên BKS theo quy định của pháp luật.

Việc biểu quyết bầu thành viên BKS phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của BKS và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên BKS do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo nguyên tắc bỏ phiếu.

IV. Tiêu chuẩn và điều kiện ứng cử viên tham gia BKS:

(theo Điều 5 – Quy chế hoạt động của BKS)

1. Thành viên BKS phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- b. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty.
- c. Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và người quản lý khác.



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ BƯU ĐIỆN

Địa chỉ: 270 Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại: (028) 3864 0021 Fax: (028) 3864 1020 Website: <http://potmasco.com.vn>

- d. Không phải là người quản lý công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.
 - e. Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty.
 - f. Không được là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó.
 - g. Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và điều lệ công ty.
2. Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện quy định trên, thành viên BKS công ty không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Công ty và Công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty mẹ và tại Công ty.

V. Nguyên tắc bầu cử:

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Mỗi lần bầu cử, một đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.
- Ban kiểm phiếu do chủ tọa đoàn đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT.

VI. Phương thức bầu cử:

- Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu (Theo khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14)
- Theo đó mỗi đại biểu có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu nhân với số thành viên được bầu của BKS.
- Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

VII. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên: (Theo Điều 148 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14)

- Người trúng cử được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ BƯU ĐIỆN

Địa chỉ: 270 Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại: (028) 3864 0021 Fax: (028) 3864 1020 Website: <http://potmasco.com.vn>

- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.
- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

VIII. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào thành viên BKS:

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào BKS bao gồm:

- Đơn xin ứng cử/đề cử để bầu vào BKS (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu);
- Bản sao các giấy tờ sau: CMND/CCCD/Hộ chiếu/Hộ khẩu thường trú;
- Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hoá và trình độ chuyên môn (nếu có);
- Giấy xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/ nhóm cổ đông thỏa mãn điều kiện đề cử như trong điều lệ Công ty quy định;
- Người đề cử vào thành viên BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước ĐHĐCĐ về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

Hồ sơ xin gửi về Công ty Cổ phần Vật tư Bưu điện **trước 16h ngày 16/06/2023** theo địa chỉ sau:

Văn phòng Công ty Cổ phần Vật tư Bưu điện

Địa chỉ: 270 Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3864 0021 - Fax: (028) 3864 1020

Trên đây là toàn bộ quy chế ứng cử, đề cử thành viên để bầu vào thành viên BKS Công ty Cổ phần Vật tư Bưu điện tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Vật tư Bưu điện, kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua.

Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được Đại hội cổ đông thông qua.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

NGÔ XUÂN TRƯỜNG

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		105.115.064.344	81.001.620.237
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4	7.196.137.809	10.432.662.950
1. Tiền	111		7.196.137.809	5.932.662.950
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	4.500.000.000
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		94.845.856.780	62.095.355.569
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5	79.299.228.832	45.711.629.075
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		2.358.746.600	501.497.000
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	6	14.609.150.089	16.201.662.359
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	7	(1.421.268.741)	(319.432.865)
III. Hàng tồn kho	140	8	3.054.381.734	8.315.582.476
1. Hàng tồn kho	141		3.071.445.199	8.315.582.476
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(17.063.465)	-
IV. Tài sản ngắn hạn khác	150		18.688.021	158.019.242
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	9	-	139.331.221
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	10	18.688.021	18.688.021
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		11.595.854.590	12.996.170.118
I. Tài sản cố định	220		9.183.613.088	10.253.035.391
1. Tài sản cố định hữu hình	221	11	9.183.613.088	10.253.035.391
- Nguyên giá	222		33.085.585.446	30.731.758.228
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(23.901.972.358)	(20.478.722.837)
II. Đầu tư tài chính dài hạn	250	12	2.058.000.000	2.058.000.000
1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		3.058.000.000	3.058.000.000
2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(1.000.000.000)	(1.000.000.000)
III. Tài sản dài hạn khác	260		354.241.502	685.134.727
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	9	156.401.070	487.294.295
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	13	197.840.432	197.840.432
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		116.710.918.934	93.997.790.355

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		72.953.819.277	49.219.757.225
I. Nợ ngắn hạn	310		72.953.819.277	49.012.467.105
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	14	48.385.714.985	26.404.708.973
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	15	1.291.577.115	546.968.076
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	10	1.704.053.162	895.677.913
4. Phải trả người lao động	314		762.538.649	492.952.011
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		9.275.078	92.654.900
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		709.100.000	585.000.000
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	16	12.474.828.288	18.007.485.722
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	18	6.668.889.752	-
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	17	207.290.120	797.927.620
10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		740.552.128	1.189.091.890
II. Nợ dài hạn	330		-	207.290.120
1. Dự phòng phải trả dài hạn	342	17	-	207.290.120
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		43.757.099.657	44.778.033.130
I. Vốn chủ sở hữu	410	19	43.757.099.657	44.778.033.130
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		18.000.000.000	18.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		18.000.000.000	18.000.000.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	418		23.545.008.788	23.545.008.788
3. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		197.116.026	197.116.026
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		2.014.974.843	3.035.908.316
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		137.192.762	1.261.484.908
- LNST chưa phân phối năm này	421b		1.877.782.081	1.774.423.408
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		116.710.918.934	93.997.790.355



Tp. HCM, Ngày 24 tháng 3 năm 2023

Nguyễn Thị Thanh Hiền
Kế toán trưởng / Người lập biểu

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh		
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	22	125.876.956.308	84.518.039.994
2. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10= 01)	10		125.876.956.308	84.518.039.994
3. Giá vốn hàng bán	11	23	103.425.413.599	68.259.415.148
4. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10 - 11)	20		22.451.542.709	16.258.624.846
5. Doanh thu hoạt động tài chính	21	25	756.828.832	805.184.795
6. Chi phí tài chính	22		65.908.196	1.671.180
7. Chi phí bán hàng	25	26	12.844.745.621	9.466.073.061
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	26	11.637.634.657	5.483.756.656
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (25 + 26)}	30		(1.339.916.933)	2.112.308.744
10. Thu nhập khác	31	27	4.420.233.542	53.500.000
11. Chi phí khác	32		315.351.637	1.130.156
12. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		4.104.881.905	52.369.844
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		2.764.964.972	2.164.678.588
14. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	28	887.182.891	390.255.180
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50 - 51)	60		1.877.782.081	1.774.423.408
16. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	29	1.043	789



Phan Chánh
Tổng Giám đốc

Tp. HCM, Ngày 24 tháng 3 năm 2023

Nguyễn Thị Thanh Hiền
Kế toán trưởng / Người lập biểu

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp trực tiếp)


Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01	104.270.605.720	95.304.876.019
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02	(68.991.091.268)	(70.509.643.580)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03	(6.979.048.756)	(5.231.310.474)
4. Tiền lãi vay đã trả	04	(19.550.312)	-
5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05	(383.830.872)	(894.715.418)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06	82.903.838.552	82.980.960.011
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07	(116.216.027.619)	(98.587.918.336)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(5.415.104.555)	3.062.248.222
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	(1.827.118.518)	(8.662.313.000)
2. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(27.000.000)	(427.000.000)
3. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	357.000.000	4.927.000.000
4. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	731.332.911	1.242.336.054
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(765.785.607)	(2.919.976.946)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền thu từ đi vay	33	6.668.889.752	-
2. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(3.726.441.365)	(51.264.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	2.942.448.387	(51.264.000)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20+30+40)	50	(3.238.441.775)	91.007.276
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	10.432.662.950	10.341.876.290
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	1.916.634	(220.616)
Tiền và tương đương tiền cuối năm (70 = 50+60+61)	70	7.196.137.809	10.432.662.950



Tp. HCM, Ngày 24 tháng 3 năm 2023


Nguyễn Thị Thanh Hiền
Kế toán trưởng / Người lập biểu

DƯ THẢO

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ BƯU ĐIỆN

THÔNG TIN VỀ CÔNG TY

- **Tên Công ty** : Công ty Cổ phần Vật tư Bru điện
- **Trụ sở chính** : 270 Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, TP Hồ Chí Minh
- **Điện thoại** : (028) 3864 0021 **Fax:** (028) 3864 1020
- **Mã số doanh nghiệp** : 0300464683 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tp. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 23/12/2003 và đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 27/07/2018.
- **Thời gian** : 08 giờ 30 ngày 26 tháng 03 năm 2023
- **Địa điểm** : Số 270 Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, TP Hồ Chí Minh

PHẦN 1: GIỚI THIỆU – KHAI MẠC CUỘC HỌP

1. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông

Bà Trần Thuý Ngân – Trình bày Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông :

- Tổng số cổ đông mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày **11/05/2023**, sở hữu **1.800.000** cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Vật tư Bru điện
- Lúc, số lượng đại biểu tham dự Đại hội gồm cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Vật tư Bru điện.
- Theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vật tư Bru điện, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Vật tư Bru điện đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

2. Thông báo danh sách chủ tọa đoàn

Nhân sự Đoàn chủ tọa như sau:

- Ông Ngô Xuân Trường	- Chủ tịch HĐQT	- Chủ tọa
- Ông Phan Thắng	- Phó Chủ tịch HĐQT	- Thành viên
- Ông Trần Xuân Hoà	- Thành viên HĐQT	- Thành viên
- Ông Đoàn Minh Đôn	- Thành viên HĐQT	- Thành viên
- Ông Nguyễn Đắc Thọ	- Thành viên HĐQT	- Thành viên

Đại hội biểu quyết% nhất trí thông qua nhân sự Đoàn chủ tọa.

3. Chủ tọa giới thiệu Ban thư ký Đại hội gồm:

- Bà Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh - PGĐ.TTKDVT - Trưởng ban
- Bà Nguyễn Dương Thanh Vy - Nhân viên P.PCTH - Thành viên

4. Đại hội biểu quyết thông qua danh sách Ban kiểm phiếu:

Nhân sự Ban kiểm phiếu như sau:

- Bà Trần Thị Kim Phúc - PGĐ.TTKD.XNK - Trưởng ban
- Ông Lê Ngọc Hùng - PGĐ.TTKDDVMB - Thành viên
- Bà Trương Thị Nhung - Nhân viên TTKD - Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Ngọc Huyền - Nhân viên P.TCKT - Thành viên

Đại hội biểu quyết% nhất trí thông qua nhân sự Ban kiểm phiếu.

5. Thông qua Chương trình Đại hội

Ông Trần Văn Tình trình bày nội dung chương trình tại Đại hội.

Đại hội biểu quyết% nhất trí thông qua Chương trình Đại hội.

6. Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội

Ông Phạm Công Bình trình bày Quy chế làm việc tại Đại hội.

Đại hội biểu quyết% nhất trí thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội.

7. Thông qua Quy chế làm bầu cử thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2020 – 2025.

PHẦN 2: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Đại hội nghe trình bày những nội dung sau:

Nội dung 01: Báo cáo của HĐQT năm 2022 và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

Người trình bày:

Nội dung 02: Báo cáo của TGD về kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

Người trình bày:

Nội dung 03: Báo cáo kiểm soát hoạt động năm 2022 và Kế hoạch công tác năm 2023 của BKS.

Người trình bày: Bà Trần Thúy Ngân

Nội dung 04: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022.

Người trình bày: Bà Nguyễn Thị Thanh Hiền

Nội dung 05: Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ và chia cổ tức năm 2022.

Người trình bày:

Nội dung 06: Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 & Phương án chi trả thù lao kiêm nhiệm HĐQT và BKS năm 2023.

Người trình bày:

Nội dung 07: Tờ trình về việc miễn nhiệm, bổ nhiệm bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Người trình bày:

Nội dung 08: Tờ trình về việc đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty.

Người trình bày:

PHẦN 3: THẢO LUẬN

Sau khi nghe Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát và Đoàn chủ tọa Công ty trình bày các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông, các Đại biểu đã nêu các câu hỏi sau:

1

2

3

Ông Ngô Xuân Trường – Chủ tọa cuộc họp cùng với Đoàn chủ tọa đã giải đáp các câu hỏi của cổ đông như sau:

1

2

3

PHẦN 4: BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG

Tổng số phiếu phát ra: đại diện cho CP, chiếm% Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu thu về: đại diện cho CP, chiếm% Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không thu về: đại diện cho CP, chiếm% Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Nội dung 01: (Thông qua/Không thông qua) Báo cáo của HĐQT năm 2022 và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

1.1 Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2022 với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Tổng doanh thu :..... triệu đồng, đạt.....% kế hoạch năm 2022.

Lợi nhuận trước thuế:..... triệu đồng, đạt.....% kế hoạch năm 2022.

Lợi nhuận sau thuế :..... triệu đồng, đạt.....% kế hoạch năm 2022.

Quỹ lương :..... triệu đồng, đạt.....% kế hoạch năm 2022.

Cổ tức :..... triệu đồng, đạt.....% kế hoạch năm 2022.

Kết quả biểu quyết thông qua:

- Tán thành:.....cổ phần, chiếm.....% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành:.....cổ phần, chiếm....% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Ý kiến khác:.....cổ phần, chiếm....% số CP có quyền biểu quyết dự họp.

2.2 Thông qua Phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

Tổng doanh thu :..... triệu đồng, đạt.....% kế hoạch năm 2022.

Lợi nhuận trước thuế:..... triệu đồng, đạt.....% kế hoạch năm 2022.

Quỹ lương :..... triệu đồng, đạt.....% kế hoạch năm 2022.

Cổ tức :..... triệu đồng, đạt.....% kế hoạch năm 2022.

Kết quả biểu quyết thông qua:

- Tán thành:.....cổ phần, chiếm.....% số CP có quyền biểu quyết dự họp.

- Không tán thành:.....cổ phần, chiếm....% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Ý kiến khác:.....cổ phần, chiếm....% số CP có quyền biểu quyết dự họp.

Như vậy, Đại hội (đã thông qua/không thông qua) Báo cáo của HĐQT năm 2022 và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

Nội dung 02: (Thông qua/Không thông qua) Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023

➤ **Kết quả biểu quyết thông qua:**

- Tán thành:.....cổ phần, chiếm....% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành:.....cổ phần, chiếm....% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Ý kiến khác:.....cổ phần, chiếm....% số CP có quyền biểu quyết dự họp.

Như vậy, Đại hội (đã thông qua/không thông qua) Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

Nội dung 03: (Thông qua/Không thông qua) Báo cáo kiểm soát hoạt động năm 2022 và Kế hoạch công tác năm 2023 của BKS

➤ **Kết quả biểu quyết thông qua:**

- Tán thành:.....cổ phần, chiếm....% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành:.....cổ phần, chiếm....% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Ý kiến khác:.....cổ phần, chiếm....% số CP có quyền biểu quyết dự họp.

Như vậy, Đại hội (đã thông qua/không thông qua) Báo cáo kiểm soát hoạt động năm 2022 và Kế hoạch công tác năm 2023 của BKS.

Nội dung 04: (Thông qua/Không thông qua) Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022

➤ **Kết quả biểu quyết thông qua:**

- Tán thành:.....cổ phần, chiếm....% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành:.....cổ phần, chiếm....% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Ý kiến khác:.....cổ phần, chiếm....% số CP có quyền biểu quyết dự họp.

Như vậy, Đại hội (đã thông qua/không thông qua) Báo cáo tài chính năm 2022.

Nội dung 05: (Thông qua/Không thông qua) Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ năm 2022

Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021: Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022 của Công ty CP Vật tư Bru Điện đã được kiểm toán là.....đồng, được phân phối như sau:

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi :.....đồng
- Cổ tức phân phối :.....

➤ **Kết quả biểu quyết thông qua:**

- Tán thành:.....cổ phần, chiếm....% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành:.....cổ phần, chiếm....% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Ý kiến khác:.....cổ phần, chiếm....% số CP có quyền biểu quyết dự họp.

Như vậy, Đại hội (đã thông qua/không thông qua) Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ năm 2022.

Nội dung 06: (Thông qua/Không thông qua) Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 & Phương án chi trả thù lao kiêm nhiệm HĐQT và BKS năm 2023

➤ **Kết quả biểu quyết thông qua:**

- Tán thành:.....cổ phần, chiếm.....% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành:.....cổ phần, chiếm.....% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Ý kiến khác:.....cổ phần, chiếm.....% số CP có quyền biểu quyết dự họp.

Như vậy, Đại hội (đã thông qua/không thông qua) Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 & Phương án chi trả thù lao kiêm nhiệm HĐQT và BKS năm 2023.

Nội dung 07: (Thông qua/Không thông qua) Tờ trình về việc miễn nhiệm, bổ nhiệm bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2020 – 2025.

➤ **Kết quả biểu quyết thông qua:**

- Tán thành:.....cổ phần, chiếm.....% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành:.....cổ phần, chiếm.....% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Ý kiến khác:.....cổ phần, chiếm.....% số CP có quyền biểu quyết dự họp.

Như vậy, Đại hội (đã thông qua/không thông qua) Tờ trình về việc miễn nhiệm, bổ nhiệm bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2020 – 2025.

Nội dung 08: (Thông qua/Không thông qua) Tờ trình về việc đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty.

➤ **Kết quả biểu quyết thông qua:**

- Tán thành:.....cổ phần, chiếm.....% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành:.....cổ phần, chiếm.....% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Ý kiến khác:.....cổ phần, chiếm.....% số CP có quyền biểu quyết dự họp.

Như vậy, Đại hội (đã thông qua/không thông qua) Tờ trình về việc đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty.

PHẦN 5: THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT CUỘC HỌP

Bà Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh - Thư ký Đại hội đọc Biên bản và Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Đại hội biểu quyết thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 với% số phiếu tán thành.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Vật tư Bưu điện kết thúc vào lúc ... giờ ... phút ngày 23/06/2023.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 06 năm 2023

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Ngô Xuân Trường

Số:/NQ-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 06 năm 2023

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ BƯU ĐIỆN

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Vật tư Bưu điện;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông ngày 23/06/2023;

Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Vật tư Bưu Điện tổ chức lúc 08 giờ 30 phút ngày 23/06/2023 tại số 270 Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, TP.Hồ Chí Minh.

Tham dự Đại hội gồm cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Vật tư Bưu điện.

QUYẾT NGHỊ :

Điều 1: Thông qua Báo cáo của HĐQT năm 2022 và Phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 với số phiếu biểu quyết tán thành là.....cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

1.1 (Thông qua/Không thông qua) kết quả hoạt động SXKD năm 2022 của Công ty CP Vật tư Bưu Điện với số phiếu biểu quyết tán thành là.....cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp với các chỉ tiêu cơ bản sau:

Tổng doanh thu	:..... triệu đồng, đạt.....% kế hoạch năm 2022.
Lợi nhuận trước thuế: triệu đồng, đạt.....% kế hoạch năm 2022.
Lợi nhuận sau thuế	:..... triệu đồng, đạt.....% kế hoạch năm 2022.
Quỹ lương	:..... triệu đồng, đạt.....% kế hoạch năm 2022.
Cổ tức	:..... triệu đồng, đạt.....% kế hoạch năm 2022.

1.2 (Thông qua/Không thông qua) phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 với số phiếu biểu quyết tán thành là..... cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp với các chỉ tiêu cơ bản sau:

Tổng doanh thu	:..... triệu đồng, đạt.....% kế hoạch năm 2022.
Lợi nhuận trước thuế: triệu đồng, đạt.....% kế hoạch năm 2022.
Quỹ lương	:..... triệu đồng, đạt.....% kế hoạch năm 2022.
Cổ tức	:..... triệu đồng, đạt.....% kế hoạch năm 2022.

Điều 2: *(Thông qua/Không thông qua)* Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 với số biểu quyết tán thành là..... cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 3: *(Thông qua/Không thông qua)* Báo cáo kiểm soát hoạt động năm 2022 và Kế hoạch công tác năm 2023 của BKS với số biểu quyết tán thành là..... cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 4: *(Thông qua/Không thông qua)* Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022 với số biểu quyết tán thành là..... cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

Điều 5: *(Thông qua/Không thông qua)* Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ năm 2022 với số biểu quyết tán thành là..... cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 6: *(Thông qua/Không thông qua)* Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 & Phương án chi trả thù lao kiêm nhiệm HĐQT và BKS năm 2023 với số biểu quyết tán thành là..... cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 7: *(Thông qua/Không thông qua)* Tờ trình về việc miễn nhiệm, bổ nhiệm bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2020 - 2025 với số biểu quyết tán thành là..... cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 8: *(Thông qua/Không thông qua)* Tờ trình về việc đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty với số biểu quyết tán thành là..... cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Ngô Xuân Trường